

Số: /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hội nhập kinh tế quốc tế, điện lực, xúc tiến thương mại thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-VPCP ngày 31/3/2023 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Công Thương: số 1507/QĐ-BCT ngày 26/6/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; số 1537/QĐ-BCT ngày 29/6/2026 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; số 1546/QĐ-BCT ngày 29/6/2026 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 3670/TTr-SCT ngày 02/07/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 21 thủ tục hành chính ban hành mới, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hội nhập kinh tế quốc tế, điện lực,

xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.
(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Công Thương có trách nhiệm thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định; cung cấp nội dung thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu để niêm yết công khai, hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định; xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này (nếu có) trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm niêm yết công khai thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công đảm bảo kịp thời, đúng quy định

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (BTP);
- CT, các PCT UBND TP;
- Các PCVP UBND TP;
- Các Phòng, đơn vị: TT PVHCC TP, XD&CT, Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, P.T.Dương.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Minh Cường

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ, ĐIỆN LỰC, XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI (05 TTHC)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (04 TTHC)							
A1. LĨNH VỰC HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ (02 TTHC)							
1.	1.115397	Phê duyệt đề xuất hỗ trợ đối với Thành viên của Hệ sinh thái tận dụng các FTA	30 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định dự toán ngân sách địa phương.	30 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định dự toán ngân sách địa phương	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	- Nghị quyết số 250/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế; - Nghị định số 240/2026/NĐ-CP
2.	1.115398	Phê duyệt đề xuất sửa đổi hoặc ngừng thực hiện đề xuất hỗ trợ của Thành viên của Hệ sinh thái tận dụng các FTA	30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề xuất của Thành viên Hệ sinh thái tận dụng các FTA.	30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề xuất của Thành viên Hệ sinh thái tận dụng các FTA.	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	ngày 26/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều về cơ chế, chính sách phát huy nguồn lực xây dựng, vận hành Hệ sinh thái tận dụng các Hiệp định thương mại tự do và Quỹ Xúc tiến xuất khẩu ngành hàng theo Nghị quyết số 250/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế.

A2. LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI (02 TTHC)							
1.	1.115399	Thành lập Quỹ Xúc tiến xuất khẩu ngành hàng	07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	- Nghị quyết số 250/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế;
2.	1.115400	Chấm dứt hoạt động của Quỹ Xúc tiến xuất khẩu ngành hàng	Sau 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị chấm dứt hoạt động của Quỹ mà không nhận được bất kỳ thông báo, khiếu nại, khiếu kiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	Sau 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị chấm dứt hoạt động của Quỹ mà không nhận được bất kỳ thông báo, khiếu nại, khiếu kiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	- Nghị định số 240/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều về cơ chế, chính sách phát huy nguồn lực xây dựng, vận hành Hệ sinh thái tận dụng các Hiệp định thương mại tự do và Quỹ Xúc tiến xuất khẩu ngành hàng theo Nghị quyết số 250/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế.
B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 TTHC)							
B1. LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC (01 TTHC)							
1.	1.115377	Thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ đầu nối với hệ thống điện quốc gia tại cấp điện áp hạ áp	Không quy định	Không quy định	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	- Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024; - Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới - Nghị định số 243/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của

							Nghị định số 57/2025/NĐ CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và khách hàng sử dụng điện lớn và Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.
--	--	--	--	--	--	--	---

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (16 TTHC)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (16 TTHC)							
A1. LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC (03 TTHC)							
1.	1.013004	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	- Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024; - Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới - Nghị định số 243/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế mua bán điện trực tiếp
2.	1.013005	Điều chỉnh, bổ sung Giấy chứng nhận	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố;	Không quy định	

		đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia			- Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã		giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và khách hàng sử dụng điện lớn và Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.
3.	2.002676	Thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ đầu nối với hệ thống điện quốc gia tại cấp điện áp từ trung áp trở lên	Không quy định	Không quy định	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	

A2. XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI (13 TTHC)

1.	2.002604	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức XTTM nước ngoài	- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ 40 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (trường hợp phải xin ý kiến của các Bộ: Công an, Quốc phòng)	- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ 40 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (trường hợp phải xin ý kiến của các Bộ: Công an, Quốc phòng)	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	- Nghị định số 230/2026/NĐ-CP ngày 25/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07/02/2024 của Chính phủ;
2.	2.002605	Sửa đổi Giấy phép thành lập	- 8 ngày làm việc kể từ ngày nhận	- 8 ngày làm việc kể từ ngày nhận	- Trung tâm Phục vụ HCC thành	Không quy định	- Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi

		Văn phòng đại diện của tổ chức XTTM nước ngoài	đủ hồ sơ	đủ hồ sơ	phổ; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã		tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương; - Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ
3.	2.002606	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức XTTM nước ngoài	- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 1a Điều 28 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP, được bổ sung tại điểm a khoản 3 của Điều 1 Nghị định số 14/2024/NĐ-CP; Trong thời hạn 26 ngày kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ theo quy định tại điểm b khoản 1a Điều 28 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP, được bổ sung tại điểm a khoản 3 của Điều 1 Nghị định số 14/2024/NĐ-CP.	- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 1a Điều 28 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP, được bổ sung tại điểm a khoản 3 của Điều 1 Nghị định số 14/2024/NĐ-CP; - Trong thời hạn 26 ngày kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ theo quy định tại điểm b khoản 1a Điều 28 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP, được bổ sung tại điểm a khoản 3 của Điều 1 Nghị định số 14/2024/NĐ-CP.	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	sửa đổi, bổ sung Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương.
4.	2.002607	Gia hạn Giấy phép thành lập	- 08 ngày làm việc kể từ ngày	- 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận	- Trung tâm Phục vụ HCC thành	Không quy định	- Nghị định số 230/2026/NĐ-CP ngày 25/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ

		Văn phòng đại diện của tổ chức XTTM nước ngoài	nhận đủ hồ sơ	đủ hồ sơ	phổ; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã		sung một số điều của Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07/02/2024 của Chính phủ;
5.	2.002608	Chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức XTTM nước ngoài	- Sau 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ đề nghị chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện mà không nhận được bất kỳ thông báo, khiếu nại, khiếu kiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, cơ quan cấp Giấy phép xem xét, chấp thuận việc chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện và rút Giấy phép trong vòng 07 ngày làm việc.	- Sau 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ đề nghị chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện mà không nhận được bất kỳ thông báo, khiếu nại, khiếu kiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, cơ quan cấp Giấy phép xem xét, chấp thuận việc chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện và rút Giấy phép trong vòng 07 ngày làm việc.	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	- Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương; - Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương.
6.	2.000033	Thông báo hoạt động khuyến mại	Không quy định	Không quy định	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2025; - Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động

7.	2.001474	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	Không quy định	Không quy định	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	xúc tiến thương mại; - Nghị định số 128/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.
8.	2.000004	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	- Nghị định số 239/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 128/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ. - Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương
9.	2.000002	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	
10.	2.000026	Đăng ký tổ	Trong thời hạn 05	Trong thời hạn	- Trung tâm Phục	Không	- Luật Thương mại số 36/2005/QH11

		chức Hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài	ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ	2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ	vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	quy định	ngày 14/6/2025; - Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại;
11.	2.000133	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ	Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	- Nghị định số 128/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.
12.	2.000131	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ	Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	- Nghị định số 239/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 128/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ.
13.	2.000001	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ	Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ	- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố; - Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	Không quy định	- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương